TOÀ ÁN NH DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ	*Hương Thủy, ngày 11 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NH DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY- TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Viết H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 383 đường NTT, Tổ 10, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Hoàng Thị Phương N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 383 đường NTT, Tổ 10, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2008 tại Ủy ban nH dân phường TD trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nH giữa anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn; vợ chồng sống với nhau không có hạnh phúc. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn được.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn giữa anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N.

[2]. Về con chung: Anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N công nhận vợ chồng có 02 người con chung tên là: Lê Hoàng Nhật N, sinh ngày 27/5/2009 và Lê Hoàng Tuấn K, sinh ngày 09/5/2014. Anh H và chị N thỏa thuận: Giao cháu Lê Hoàng Nhật N sinh ngày 27/5/2009 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và giao cháu Lê Hoàng Tuấn K sinh ngày 09/5/2014 cho chị Hoàng Thị Phương N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh H, chị N không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N tự thỏa thuận về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản: Anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N xác định vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nH: Anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N công nhận vợ chồng có 02 người con chung tên là: Lê Hoàng Nhật N, sinh ngày 27/5/2009 và Lê Hoàng Tuấn K, sinh ngày 09/5/2014. Anh H và chị N thỏa thuận: Giao cháu Lê Hoàng Nhật N sinh ngày 27/5/2009 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và giao cháu Lê Hoàng Tuấn K sinh ngày 09/5/2014 cho chị Hoàng Thị Phương N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh H, chị N không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: là 300.000 đồng, anh Lê Viết H và chị Hoàng Thị Phương N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng mà anh Lê Viết H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001273 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế và số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng mà chị Hoàng Thị Phương N đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001274 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND phường Thủy Dương (ĐKKH ngày 30/12/2008);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lê Thị Quý Vân